

Tân Phú, ngày 06 tháng 03 năm 2024

Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 143/2024/HNST ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc “Ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Kông T, sinh năm: 1981

Thường trú: 114Bis T, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: 456/33 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh T1, sinh năm: 1982

Thường trú: 1004 Quốc lộ E, ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang

Tạm trú: 456/33 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đoàn Kông T và bà Trần Thị Thanh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Kông T và bà Trần Thị Thanh T1 thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà T1 chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 87, quyển số 01 cấp ngày 05/7/2007 tại Ủy ban nhân dân Phường G, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung là Đoàn Thiên P, sinh ngày 16/3/2008 và Đoàn Thiên A, sinh ngày 11/12/2011.

Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao 02 con chung cho bà T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông T do bà T1 chưa có yêu cầu.

Trong trường hợp bà T1 không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà T1 hoặc ông T hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T1 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: tự thoả thuận.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do ông Đoàn Kông T tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo Biên lai thu số 0007638 ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông T được hoàn lại 150.000 đồng theo biên lai nói trên.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND P. 7, Q. 3, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Huyền Minh